

Số: 190 /KH-UBND

Ayun Pa, ngày 30 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác
năm 2022 của thị xã Ayun Pa**

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức, viên chức năm 2019; Luật Giáo dục năm 2019; Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông, quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông; Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông, quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông; Thông tư số 05/2018/TT-BNV ngày 09/5/2018 của Bộ Nội vụ quy định mã số chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông; Thông tư số 30/2020/TT-BTTTT ngày 28/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn bổ nhiệm và xếp lương đối với chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông; Thông tư số 03/2022/TT-BVHTTDL ngày 07/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành văn hóa cơ sở; Thông tư 13/2022/TT-

BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông;

Căn cứ Thông tư liên tịch 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ, quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật; Thông tư liên tịch 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ, quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y; Thông tư 18/2020/TT-NNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng; Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thông tư liên tịch 01/2016/TTLT-BKHCN-BNV ngày 11/01/2016 của Bộ Khoa học công nghệ - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ; Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ - Ủy ban dân tộc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới; Chỉ thị 47-CT/TU ngày 04/6/1998 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI và Thông tri số 07-TT/TU ngày 09/5/2012 của Tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Về việc cơ cấu cán bộ, công chức người dân tộc Bahnar và Jrai trong các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh”; Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 19/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong thời kỳ mới;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai: Về việc ban hành Quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai; Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP) trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Gia Lai năm 2022;

Thực hiện Công văn số 1771/SNV-TCBC&CCHC ngày 26/8/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai về việc thống nhất phân bổ số lượng người làm việc giữa các

khu sự nghiệp năm 2022 Thị xã Ayun Pa; Biên bản làm việc ngày 09/8/2022 giữa Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân thị xã về thống nhất nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2022 và tính toán số lượng người làm việc phục vụ năm học 2022-2023; Công văn số 2835/SNV-TCBC&CCHC ngày 20/12/2022 của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh, bổ sung nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thị xã Ayun Pa.

Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2022 của thị xã Ayun Pa, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG:

1. Mục đích:

Tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thị xã quản lý đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu:

Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và chỉ tiêu số lượng người làm việc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn theo yêu cầu, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

3. Nguyên tắc tuyển dụng:

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật;
- Bảo đảm tính cạnh tranh;
- Tuyển chọn đúng người có trình độ, năng lực, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định và được bố trí đúng chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm đã đăng ký;
- Tuyển dụng đủ số lượng viên chức giáo viên và viên chức khác trong chỉ tiêu biên chế, vị trí việc làm cần tuyển dụng.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Tình hình sử dụng số người làm việc

- Số lượng chỉ tiêu người làm việc được cấp có thẩm quyền giao năm 2022: 540 chỉ tiêu.
- Số lượng người làm việc hiện có mặt (tính đến ngày 15/12/2022): 502 chỉ tiêu.
- Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 38 chỉ tiêu.

2. Số lượng viên chức cần tuyển ở từng vị trí việc làm tổng số: 30 chỉ tiêu,

trong đó:

2.1. Đối với số lượng cần tuyển vị trí viên chức giáo viên: 20 chỉ tiêu.

- Bậc Mầm non: 11 chỉ tiêu (giáo viên mầm non)
- Bậc Tiểu học: 07 chỉ tiêu (05 giáo viên Văn hóa, 02 giáo viên Tin học);
- Bậc Trung học cơ sở: 02 chỉ tiêu (01 giáo viên Địa lý, 01 giáo viên Tin học).

2.2. Đối với số lượng cần tuyển vị trí viên chức khác: 10 chỉ tiêu.

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã: 06 chỉ tiêu (02 viên chức Phóng viên, 01 viên chức kỹ thuật sản xuất, 01 viên chức kỹ thuật Quay phim, 01 viên chức Văn hóa, văn nghệ và thông tin, tuyên truyền - Văn hoá ca múa, nhạc kịch, hướng dẫn về văn hoá và du lịch, 01 viên chức Văn hóa, văn nghệ và thông tin, tuyên truyền - Tuyên truyền lưu động, cổ động treo băng rôn, khẩu hiệu, thiết kế đồ họa).

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: 04 chỉ tiêu (01 viên chức Trồng trọt và bảo vệ thực vật, 01 viên chức Kiểm soát động vật, 01 viên chức Khuyến nông, 01 viên chức Định canh định cư).

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển

Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thị xã, có đủ điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển theo quy định tại Khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Đáp ứng các điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Luật Viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2.2. Về trình độ đào tạo:

2.2.1. Vị trí viên chức giáo viên

- Đối với vị trí giáo viên Mầm non (Giáo viên mầm non hạng III mã số: V.07.02.26);

+ Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Mầm non hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.

- Đối với vị trí giáo viên Tiểu học (Giáo viên Tiểu học hạng III mã số: V.07.03.29);

+ Vị trí giáo viên Tiểu học dạy văn hóa: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên Tiểu học.

Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Tiểu học hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.

+ Vị trí giáo viên Tiểu học dạy Tin học: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Tin học trở lên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đối với vị trí giáo viên Trung học cơ sở (Giáo viên Trung học cơ sở hạng III mã số: V.07.04.32): Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.

+ Vị trí giáo viên Trung học cơ sở dạy Địa lý: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Địa lý trở lên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Vị trí giáo viên Trung học cơ sở dạy Tin học: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Tin học trở lên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.2.2. Vị trí viên chức khác

a) Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã:

- Vị trí việc làm Phóng viên, biên tập về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội và quốc phòng, kinh tế (Phóng viên hạng III – Mã số: V.11.02.06)

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Báo chí; Ngữ văn (đối với ngành Ngữ văn thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí từ 08 tuần trở lên).

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Vị trí việc làm Quay phim (Quay phim hạng IV - mã số: V.11.12.38).

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành Công nghệ thông tin .

- Vị trí việc làm Kỹ thuật sản xuất chương trình và truyền dẫn phát sóng phát thanh (Kỹ thuật dựng phim hạng IV-mã số V11.11.34)

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành: Kỹ thuật phát thanh truyền hình; Kỹ thuật điện tử, truyền thông;

- Vị trí việc làm Văn hoá ca múa, nhạc kịch, hướng dẫn về văn hoá và du lịch (Hướng dẫn viên văn hóa hạng III mã số: V.10.07.23).

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Văn hóa.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Vị trí việc làm Tuyên truyền lưu động, cổ động treo băng rôn, khẩu hiệu, thiết kế đồ họa (Phương pháp viên hạng IV mã số: V.10.06.21).

+ Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành thiết kế đồ họa, hoặc họa sĩ.

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

b) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Vị trí việc làm Kỹ thuật trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III mã số: V.03.03.08 hoặc Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III mã số: V.03.01.02).

+ Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Trồng trọt, Bảo vệ thực vật.

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm”

- Vị trí việc làm Kiểm soát động vật (Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III - Mã số: V.03.04.11)

+ Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Bác sỹ thú y.

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Vị trí việc làm Khuyến nông (Khuyến nông viên - Mã số: V.03.09.26)

+ Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Khuyến nông, nông học.

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc

thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Vị trí việc làm Định canh định cư (viên chức Kỹ sư hạng II –Mã số: V.05.02.07)

+ Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Quản lý đất đai; Thủy lợi; Giao thông; Xây dựng.

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm định, công nhận.

3. Hình thức tuyển dụng:

Việc tuyển dụng giáo viên và viên chức khác năm 2022 được thông qua thi tuyển theo quy định tại Điều 23 Luật viên chức năm 2010; Điều 9 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

4.2. Trường hợp người xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm 4.1, khoản 4 mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI TUYỂN:

1. Thi tuyển viên chức:

Thi tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2022 được thực hiện theo 02 vòng được quy định tại Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy

Thi 03 môn kiến thức chung, Ngoại ngữ và Tin học cơ bản, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút;

Phần III: Tin học ứng dụng cơ bản, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm thi viết: 100 điểm.

1.2.1. Đối với viên chức khác (Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp)

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự

tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

2. Xác định người trúng tuyển:

Xác định người trúng tuyển được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a. Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b. Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 4, Mục III Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm 2.1, khoản 2 Mục này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

2.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển, đồng thời thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2.4. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại điểm 2.3, khoản 2 Mục này hoặc trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo quy định tại khoản 2, Mục IV kế hoạch này.

2.5. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

b) Người đăng ký dự tuyển phải trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (không nhờ người khác nộp thay). Khi đi nộp Phiếu, người dự tuyển phải xuất trình bản

chính các loại giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu vị trí dự tuyển và đối tượng ưu tiên (nếu có) để người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra, đối chiếu và phải ký xác nhận các thông tin cá nhân trong danh sách đăng ký dự tuyển cùng với người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;

Người nhận Phiếu đăng ký dự tuyển phải có Giấy biên nhận trao cho người dự tuyển (biên nhận có đóng dấu treo của cơ quan tiếp nhận).

Phiếu Đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp tại Phòng Nội vụ Thị xã Ayun Pa (Số: 63 Nguyễn Huệ, Thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, điện thoại 02693.652.496) và kèm theo bản sao các loại giấy tờ: Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Bằng tốt nghiệp chuyên môn, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và các giấy tờ ưu tiên (nếu có) để kiểm tra, đối chiếu thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển; 02 ảnh 3x4 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển; Hồ sơ dự tuyển phải sạch sẽ, đầy đủ không được tẩy xóa đựng trong bì hồ sơ dự tuyển viên chức.

c) Mỗi người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng (tính chung cho toàn thị xã), nếu người dự tuyển nộp từ 02 Phiếu dự tuyển vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.

d) Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thông tin kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

e) Người dự tuyển đã thực hiện đầy đủ các điều kiện và có đầy đủ thông tin về Phiếu đăng ký dự tuyển thì người tiếp nhận không được từ chối tiếp nhận; Người dự tuyển có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo quy định mà cơ quan tiếp nhận từ chối tiếp nhận Phiếu nhưng không có lý do chính đáng thì người dự tuyển có thể phản ánh về Ủy ban nhân dân thị xã tại địa chỉ: 63 Nguyễn Huệ, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai (số điện thoại 02693.852.206).

2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Do Hội đồng tuyển dụng thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và triển khai niêm yết công khai tại trụ sở của Phòng Nội vụ; Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan, website của Ủy ban nhân dân thị xã tại địa chỉ: <http://ayunpa.gialai.gov.vn>;

3. Lệ phí dự tuyển:

Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (Mức thu phí dự tuyển của mỗi thí sinh sẽ có thông báo cụ thể sau).

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG, TÀI LIỆU ÔN TẬP:

1. Thời gian thi, địa điểm tổ chức thi, tài liệu ôn thi: Do Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã quyết định và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở Phòng Nội vụ,

Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường đồng thời đăng trên website của Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan để mọi cá nhân có liên quan được biết và thực hiện (có thông báo cụ thể sau).

2. Thời gian tổ chức thi: Hội đồng tuyển dụng của thị xã thông báo cụ thể sau.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã và Ban giám sát:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã và Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác theo quy định.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức thực hiện công tác xét tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm theo Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả xét tuyển, báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã quyết định phê duyệt.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã thành lập các bộ phận giúp việc gồm: Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo; ban hành quy chế thi tuyển theo đúng quy định.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm

- Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác, Ban giám sát kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác; trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã quyết định thành lập các Ban giúp việc theo quy định.

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã; tham mưu cho Hội đồng thi tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã tổ chức thực hiện xét tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2022 theo Kế hoạch.

- Kiểm tra, tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển của người tham gia dự tuyển.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác và thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

- Tổng hợp kết quả xét tuyển để Hội đồng tuyển dụng của thị xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định công nhận kết quả xét tuyển. Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã thông báo kết quả tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả của Ủy ban nhân dân thị xã.

- Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.

- Trường hợp kinh phí không đủ chi, có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân thị xã cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

- Thông báo kết quả tuyển dụng cho thí sinh và tham mưu quyết định tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của Ủy ban nhân dân thị xã.

- Hướng dẫn người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng;

- Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, cử người phối hợp xây dựng danh mục tài liệu, xây dựng dữ liệu đề thi, đáp án; cử người tham gia xây dựng đề thi tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác, tham gia Ban phách, các ban giúp việc khác của Hội đồng theo đúng kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng.

- Cử công chức, viên chức (có danh sách, thời gian trực cụ thể) tham gia tiếp nhận hồ sơ, thu lệ phí dự tuyển theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng;

- Thông báo kết quả tuyển dụng cho thí sinh và quyết định tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của Ủy ban nhân dân thị xã theo thông báo của Phòng Nội vụ;

- Phân công công tác, ký hợp đồng làm việc, phân công hướng dẫn tập sự theo đúng vị trí tuyển dụng và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức giáo viên và viên chức khác theo quy định.

- Phối hợp giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thị xã, Hội đồng tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã.

- Đối với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã ngoài các nhiệm vụ nêu trên, phải có trách nhiệm đăng tin, đưa tin về Kế hoạch này và các nội dung có liên quan đến công tác tuyển dụng theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã theo quy định.

- Văn phòng HĐND – UBND thị xã đăng tin, đưa tin về Kế hoạch này và các nội dung có liên quan đến công tác tuyển dụng theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã theo quy định trên cổng thông tin điện tử thị xã.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm

- Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ trong việc hướng dẫn việc thực hiện thu-chi phí, lệ phí dự tuyển kịp thời, đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyển dụng.

- Trường hợp kinh phí không đủ chi, Phòng Tài chính-Kế hoạch có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân thị xã cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thị xã, Hội đồng thi tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã.

4. Công an thị xã có trách nhiệm:

Có trách nhiệm phối hợp và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện chế độ bảo mật đối với việc xây dựng đề thi, sao y nhân bản quản lý, bố trí lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác diễn ra an toàn.

5. Ban Quản lý Dịch vụ công ích thị xã

Có trách nhiệm phối hợp chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết để bố trí nơi ở cho Ban đề thi và Tổ in sao đề thi bảo đảm an ninh, trật tự và cử người phối hợp phục vụ cho kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện.

6. Trung tâm Y tế thị xã có trách nhiệm:

Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác y tế phục vụ Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã, các bộ phận phục vụ Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của thị xã và các thí sinh tham dự kỳ tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2022 của Thị xã Ayun Pa. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT và các Phó CT UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã;
- Công an thị xã;
- Trung tâm Y tế thị xã;
- Phòng Nội vụ thị xã;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Trang Thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Toàn





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC NĂM 2022

(kèm theo Kế hoạch số 190 /KH-UBND ngày 30 /11 /2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa)

Số TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Tên ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Ngành chuyên môn đào tạo					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tổng nhu cầu tuyển dụng									
1	Các đơn vị trường học bậc học Mầm non thuộc thị xã	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Mầm non trở lên	Giáo dục mầm non	11	Giáo viên mầm non	Mã số: V.07.02.26	Giáo viên mầm non hạng III	Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	Các đơn vị trường học bậc Tiểu học thuộc thị xã	Giáo viên Tiểu học dạy văn hóa	Đại học Sư phạm Tiểu học trở lên	Văn hóa Tiểu học	5	Giáo viên Tiểu học	Mã số: V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
		Giáo viên Tiểu học Tin học	Đại học trở lên	Sư phạm Tin học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	2	Giáo viên Tiểu học	Mã số: V.07.03.30	Giáo viên Tiểu học hạng III	

Kiểm



3	Các đơn vị trường học Bậc THCS	Giáo viên Địa lý	Đại học trở lên	Sư phạm Địa lý hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	1	Giáo viên THCS	Mã số: V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
		Giáo viên Tin học	Đại học trở lên	Sư phạm Tin học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với vị trí tuyển dụng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	1	Giáo viên THCS	Mã số: V.07.04.33	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	

Danh sách này có 20 vị trí việc làm cần tuyển dụng./.

[Handwritten signature]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC NĂM 2022

(kèm theo Văn bản số: 190 /KH-UBND, ngày 30 /12/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa)

Số TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Tên ngạch	Ghi chú
			Trình độ	Ngành chuyên môn đào tạo					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tổng nhu cầu cần tuyển									
		Phòng viên	Đại học trở lên	Đại học báo chí; Ngữ văn (ngành Ngữ văn thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí từ 08 tuần	2	Phòng viên	Mã số: V.11.01.06	Phòng viên hạng III	Thông tư 13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông
1	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao	Quay phim	Cao đẳng trở lên	Công nghệ thông tin	1	Quay phim	Mã số: V.11.12.38	Quay phim hạng IV	Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Thông tư số 05/2018/TT-BNV ngày 09/5/2018 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 30/2020/TT-BTTTT ngày 28/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông
		Kỹ thuật sản xuất chương trình và truyền dẫn phát sóng phát thanh	Cao đẳng trở lên	Kỹ thuật phát thanh truyền hình; Kỹ thuật điện tử, truyền thông	1	Kỹ thuật dựng phim	Mã số: V11.11.34	Kỹ thuật dựng phim hạng IV	Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Thông tư số 05/2018/TT-BNV ngày 09/5/2018 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 30/2020/TT-BTTTT ngày 28/10/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

(Handwritten signature)



2	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	Văn hoá ca múa, nhạc kịch, hướng dẫn về văn hoá và du lịch	Đại học trở lên	Văn hóa	1	Hướng dẫn viên văn hóa	Mã số: V.10.07.23	Hướng dẫn viên văn hóa hạng III	Thông tư số 03/2022/TT-BVHTTDL ngày 07/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
		Tuyên truyền lưu động, cổ động treo băng rôn, khẩu hiệu, thiết kế đồ họa	Cao đẳng trở lên	thiết kế đồ họa, hoặc họa sĩ.	1	Phương pháp viên	Mã số: V.10.06.21	Phương pháp viên hạng IV	Thông tư số 03/2022/TT-BVHTTDL ngày 07/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
		Kỹ thuật trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Đại học trở lên	Trồng trọt, Bảo vệ thực vật	1	Kiểm nghiệm viên cây trồng; Bảo vệ viên bảo vệ thực vật	Mã số: V.03.03.08; V.03.01.02	Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III; Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III	Thông tư liên tịch 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ; Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		Kiểm soát động vật	Đại học trở lên	Bác sỹ thú y	1	Chẩn đoán bệnh động vật	Mã số: V.03.04.11	Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III	Thông tư liên tịch 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ; Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		Khuyến nông	Đại học trở lên	Khuyến nông, nông	1	Khuyến nông	Mã số: V.03.09.26	Khuyến nông viên	Thông tư 18/2020/TT-NNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		Định canh định cư	Đại học trở lên	Quản lý đất đai; Thuỷ lợi; Giao thông; Xây dựng	1	Kỹ sư	Mã số: V.05.02.07	Kỹ sư hạng II	Thông tư liên tịch 01/2016/TTLT-BKHCN-BNV ngày 11/01/2016 của Bộ Khoa học công nghệ - Bộ Nội vụ

Danh sách này có 10 vị trí việc làm/.

Handwritten signature